TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 12-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Định.

Bà Nguyễn Thị Dung.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1976, tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn C, xã YD, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hiếu và bà Ninh Thị Nuôi (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị Hằng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-11-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 83/2019/HS-ST ngày 26-11-2019; ngày 17-9-2020 bị cáo chấp hành xong án phạt tù; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-12-2023 cho đến nay.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Đình Th, sinh năm 1995.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1967.

+ Anh Phạm Văn S, sinh năm 1971.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo D và anh Th; vắng mặt anh T và anh S).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn D sử dụng chất ma túy từ năm 2018, loại ma túy mà bị cáo D thường hay sử dụng là Heroine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12-12-2023, sau khi hết giờ làm việc tại Công ty Vỹ Thịnh ở thôn ĐĐ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo D đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 18B1- 346.54 (Chiếc xe mô tô này là của anh Phạm Đình Th là con rể của bị cáo) đi ra hướng thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy đem về sử dụng. Khi đi đến khu vực cầu An Duyên, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo D đã gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (bị cáo không có quen biết và cũng không biết được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này) đang đứng một mình ở ven đường, đoán người đàn ông này có Heroine bán nên bị cáo đã dừng xe mô tô lại và hỏi mua Heroine của người đàn ông này, người đàn ông này đồng ý bán Heroine cho bị cáo. Ngay sau khi người đàn ông này đồng ý bán thì bị cáo liền đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng và người đàn ông này đã đưa luôn cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói nhỏ Heroine, có đặc điểm vỏ ngoài bằng giấy bạc màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Ngay sau khi mua được gói Heroine nêu trên, bị cáo đã cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc rồi bị cáo liền điều khiển xe mô tô đi ngược theo đường cũ để về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi bị cáo đi về đến khu vực thôn ĐĐ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định thì bị cáo đã bị Tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tại khu vực đó yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Lúc này do đang cất giấu gói Heroine ở trong túi áo khoác đang mặc trên người, biết không thể che giấu được nên bị cáo đã tự giác móc gói Heroine ở trong túi áo khoác ra giao nộp cho Tổ công tác của Công an huyện V và khai nhận là Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của Công an huyện V đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản, thu giữ gói ma túy của bị cáo giao nộp, niêm phong ký hiệu là M; ngoài ra Tổ công tác còn tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của bị cáo, niêm phong ký hiệu là N và thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 18B1-346.54 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 1768/KL-KTHS ngày ngày 14-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ vỏ ngoài là giấy bạc màu trắng, mặt trong màu vàng, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là Ma túy. Loại Ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,138 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1769/KL-KTHS ngày 15-12-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine, Codeine và 6-MAM trong 01 (một) mẫu nước

tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định. Morphine, Codenine và 6-MAM là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo D đã thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên; ngoài ra bị cáo còn khai nhận vào ngày 10-12-2023 bị cáo đã một mình sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ xã Minh Tân, huyện V, tỉnh Nam Định.

Ngày 11-01-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với bị cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" vào ngày 10-12-2023.

Ngày 18-01-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS 18B1- 346.54 cho anh Phạm Đình Th.

Cáo trạng số 04/CT-VKSVB ngày 25-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; ngoài ra bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật và vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của người chứng kiến tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 12-12-2023 tại khu vực thôn ĐĐ, xã Đ, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Nguyễn Văn D đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép ở trong túi áo khoác bên phải bị cáo đang mặc 01 (một) gói nhỏ ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,138 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt, cũng như

mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét bị cáo có nhân thân xấu, ngày 26-11-2019, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật cùng vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V chưa xác định được người đàn ông này. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9]. Đối với hành vi mà bị cáo đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10-12-2023 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định xử

phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với bị cáo. Xét thấy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 15 (Mười năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 1768/KL-KTHS, "Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH Vụ Bản. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Nguyễn Văn D, SN 1976. Phạm tội về ma tuý, ngày 12/12/2023", được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh, Vũ Đức Điền và đối tượng Nguyễn Văn D.

- 01 (một) chai nhựa được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bên trong có chứa mẫu nước tiểu thu giữ của đối tượng Nguyễn Văn D, có ghi số 1769/KL-KTHS, (N), được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, họ tên Nguyễn Ngọc Thao, Trần Ngọc Bình.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26-01-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã YD;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Văn Quân